

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2012/NQ-HĐND

An Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2012

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên,  
huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG  
KHÓA VIII KỲ HỌP LẦN THỨ 4  
(Từ ngày 09 đến ngày 10 tháng 7 năm 2012)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của liên Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao;

Sau khi xem xét Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua mức chi chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang. Cụ thể như sau:

1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện trong nước:

Số TT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng (đồng/người/ngày)
1	Đội tuyển tỉnh	150.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	120.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	90.000
4	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	100.000
5	Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố	80.000

2. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung thi đấu:



Số TT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng (đồng/người/ngày)
1	Đội tuyển tỉnh	200.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	150.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	150.000
4	Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố	150.000
5	Đội tuyển trẻ huyện, thị xã, thành phố	100.000

### 3. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Ngân sách tỉnh bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh và đội tuyển năng khiếu tỉnh.

b) Ngân sách huyện, thị xã và thành phố bảo đảm kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thuộc đội tuyển, đội tuyển trẻ của huyện, thị xã, thành phố.

4. Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT/BTC-BVHTTDL ngày 07 tháng 11 năm 2011 của liên Bộ Tài chính và Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa VIII kỳ họp lần thứ 4 thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2012, có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 16/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao của tỉnh An Giang. / *Phan Văn Sáu*

#### Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ 4 - Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- TT, TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT, HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Website tỉnh AG, Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG;
- Lưu: VT, P.CTHĐND-D.



**CHỦ TỊCH**

*Phan Văn Sáu*  
**Phan Văn Sáu**